

Bản án số: 103/2025/HS-PT  
Ngày: 27-6-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Nam Tiến

Các Thẩm phán:

Ông Vũ Đại Long

Ông Phạm Trường Du

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tài - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Huy Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 139/2025/TLPT-HS ngày 26 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Hoàng Văn Thắng, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Hoàng Văn T**, sinh ngày 03/02/1977 tại huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn U, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; số CCCD: 0380770xxxxx; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K (đã chết) và bà Đàm Thị N; có vợ là Lê Thị P và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 28/01/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn T và vợ là chị Hoàng Thị P sinh năm 1980 ở thôn U, xã Q, huyện Q có quầy bán cá tại chợ H, thuộc xã Q, huyện Q. Đối diện quầy bán cá với gia đình T là quầy bán cá của gia đình anh Hoàng Ngọc T1, sinh năm 1973 và vợ là chị Hoàng Thị H, sinh năm 1973 ở thôn U1, cùng xã với vợ chồng T (T là em họ anh T1). Sáng ngày 04/11/2024, T đang ngồi uống nước ở nhà anh Hoàng Văn T2 (ở cùng thôn, giáp nhà anh T1) thì có nghe vợ chồng anh T1 nói chuyện

về việc chị P và chị H xảy ra cãi nhau ngoài chợ, chị H đổ nước làm cá ra trước cửa hàng của chị P, T nghe anh T1 nói với chị H *“thích thì thọc chết mẹ nó đi”*. Nghe được như vậy nhưng T không nói gì mà vẫn ngồi uống nước với anh T2, sau đó T về nhà và đi xuống nhà anh trai là Hoàng Văn N1, sinh năm 1961 ở cùng thôn để uống rượu. Khoảng 14h05’ cùng ngày, sau khi đi uống rượu về, T nghĩ lại lời nói của anh T1 trước đó thấy bức tức nên đi sang nhà anh T1 (cách nhà T khoảng 20m) để nói chuyện việc chị H và chị P cãi nhau tại chợ. Khi sang đến nơi, T dùng chân đá con chó nhà anh T1 đang xích ở sân. Lúc này, anh T1 đang ngồi mài dao ở sân thấy vậy liền nói *“thằng kia sao mi lại đá chó nhà tau”* thì T văng tục với anh T1, sau đó T lao vào và đẩy anh T1 vào bếp, anh T1 dùng tay trái đè T xuống đồng cùi trong bếp và sẵn con dao đang cầm trên tay, anh T1 dí về phía mặt T và nói *“mẹ mi, tau chém cho chết bố mi đi”*. T do tay lên đỡ dao, nên bị cửa vào lòng bàn tay phải gây thương tích, thấy T bị thương chảy máu nên anh T1 buông T ra, thấy vậy chị P đang đứng ngoài sân lại can ngăn đưa T về nhà.

Sau khi về nhà, khoảng 14h15’ cùng ngày, T đến Công an xã Q trình báo về việc T bị anh T1 đánh gây thương tích, thấy T bị thương chảy nhiều máu nhưng chưa được sơ cứu Công an xã Q đưa T đến Trạm y tế xã để sơ cứu vết thương và lập hồ sơ theo quy định. Khi đến Trạm y tế, T liên tục có hành vi hò hét, chửi bới, đi lại vấy máu bị thương ở tay vương vãi lên tường, nên nhà ở các phòng làm việc và hành lang tầng 1, khu vực sân trước của Trạm y tế. Đồng thời T đập gãy 01 ghế gỗ để ở hành lang, lấy bệnh án của bệnh nhân tại phòng hành chính vứt xuống hành lang rồi liên tục nằm lăn lộn tại hành lang gào thét, gây mất an ninh trật tự, làm đình trệ việc hoạt động khám chữa bệnh của Trạm y tế trong khoảng thời gian từ 14h30’ đến 15h30’ cùng ngày. Sau đó Công an xã Q đã báo cáo sự việc cho Công an huyện Q xuống phối hợp cùng Công an xã Q và gia đình giải thích, vận động thì T mới dừng hành vi gây mất trật tự và được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Q điều trị.

Hậu quả: Hoàng Văn T bị 01 vết thương rách da, tại vùng lòng bàn tay phải, vị trí giữa ngón III - IV.

\* Tại bản kết luận giám định số 8812/KL-KTHS ngày 22/11/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với vết thương đang liền sẹo lòng bàn tay phải vị trí khe ngón III - IV của anh Hoàng Văn T tại thời điểm giám định là 01% (*một phần trăm*).

Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương lòng bàn tay phải vị trí khe ngón III-IV cơ thể của anh Hoàng Văn T do vật sắc gây ra; Phần lưỡi của 02 con dao gửi giám định gây được tổn thương tại lòng bàn tay phải vị trí khe ngón III - IV của anh Hoàng Văn T.

Ngày 04/12/2024, Hoàng Văn T có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự đối với anh T1, không có yêu cầu đề nghị nào khác về dân sự.

\* Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường xảy ra vụ việc xô xát ban đầu tại nhà anh Hoàng Ngọc T: Tại vị trí cách mép phía Nam của cổng được 50cm về phía Bắc, cách mép phía Tây của ngõ được 20cm về phía Đông, trên nền ngõ phát hiện đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt đã khô trên diện 20cm x 210cm, tương ứng vị trí này phát hiện một chiếc thắt lưng da đen, mặt bằng kim loại dài 110cm, rộng 2,5 cm. Tại vị trí cách tường phía Nam của nhà kho 20cm về phía Bắc, cách tường phía Tây của nhà kho 120cm về phía Đông phát hiện chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt kích thước 02cm x 01cm.

- Hiện trường tại Trạm y tế xã Q, thuộc thôn U1, xã Q, huyện Q: Vị trí các đồ vật, dấu vết được phát hiện ghi nhận như sau:

+ Vết máu dạng nhỏ giọt, chui quệt trên nền nhà, kéo dài từ phòng “khám bệnh, cấp cứu” đến hành lang phía trước phòng tiêm, bên trong phòng hành chính, kéo dài đến sảnh chờ và khu vực sân phía trước sảnh chờ, vết chui, quệt trên giường khám bệnh, trên tường, trên cột, tổng kích thước (8 x 10,5)m.

+ Tập hồ sơ bệnh án (gồm 5 hồ sơ bệnh án của Trạm y tế xã Q) dính máu, bị rách, nhàu. Các hồ sơ bệnh án này nằm trên nền, góc Tây Nam của sảnh chờ, cách phòng hành chính 2,3m.

+ Một bì hồ sơ (ghi tiểu đường) dính máu, bên trong không có tài liệu gì, nằm trên ghế đá, ở hành lang phía trước “phòng tiêm” trước “phòng tiêm”.

+ Một ghế gỗ màu nâu đen bị gãy, nằm đổ tại hành lang phía trước “phòng tiêm”, kích thước (41 x 40 x 81)cm.

+ Một bàn khám bệnh bằng Inox, bên trên có 01 tấm đệm màu ghi, nằm tại góc phía Bắc của “phòng khám bệnh, cấp cứu”. Trên bàn, đệm có dính máu dạng chui, quệt.

+ Một ghế Inox nằm cạnh cửa ra vào, bên trong “phòng khám bệnh, cấp cứu”. Trên ghế có bám dính máu dạng nhỏ giọt.

Theo kết quả của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Q ngày 30/11/2024 xác định: Giá trị của chiếc ghế gỗ bị hư hỏng, thiệt hại là 150.000 đồng.

Ngày 07/11/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Thanh Hóa giám định 01 (một) đĩa DVD được trích xuất và thu giữ từ hệ thống Camera an ninh của Trạm y tế xã Q và 01 (một) đĩa DVD được trích xuất và thu giữ từ hệ thống Camera an ninh của gia đình anh Hoàng Văn T3, sinh năm 2003 ở thôn U, xã Q, huyện Q có ghi lại diễn biến vụ xô xát đánh nhau giữa Hoàng Văn T và Hoàng Ngọc T1 và ghi lại diễn biến vụ gây rối của Hoàng Văn T. Tại Bản kết luận giám định số: 612/KL-KTHS ngày 24/01/2025 và Bản kết luận số 703/KL-KTHS ngày 10/02/2025, của Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa đối với đĩa DVD có chứa một tệp video hình ảnh

liên quan trong vụ việc, kết luận giám định như sau: Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 (hai) đĩa DVD gửi giám định.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã trưng cầu Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa giám định mẫu máu thu của Hoàng Văn T. Tại bản kết luận giám định số 4264/KL-KTHS ngày 08/11/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Mẫu máu của Hoàng Văn T niêm phong gửi giám định có nồng độ cồn là 188,03mg/100ml máu.

Hoàng Văn T chưa có tiền án, tiền sự, do đó hành vi đập phá làm thiệt hại 01 ghế gỗ trị giá 150.000 đồng của Hoàng Văn T không cấu thành tội “Huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự (BLHS).

Ngày 31/12/2024, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trả lại tài sản là 5 hồ sơ bệnh án bị dính máu, rách, nhàu; 01 ghế gỗ màu nâu đen bị gãy cho Trạm y tế xã Q, đại diện Trạm y tế đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị nào khác.

Đối với Hoàng Ngọc T1 có hành vi dùng dao dẫn đến gây thương tích cho Hoàng Văn T tại bàn tay phải, gây tổn hại 01% sức khỏe. Tuy nhiên, Hoàng Văn T đã có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của Hoàng Ngọc T1, vì vậy không có căn cứ để khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Ngọc T1 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Ngọc T1 về hành vi “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 21/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thanh Hóa quyết định:

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T **25 (Hai mươi lăm)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/4/2025, bị cáo Hoàng Văn T kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn T xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là giấy xác nhận của Trạm y tế

xã Q và Ủy ban MTTQ xã Q về việc bị cáo T đã ủng hộ khẩu trang y tế và nước sát khuẩn trong thời gian phòng, chống dịch Covid 19; ủng hộ tiền để xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình khó khăn; đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình, có xác nhận của chính quyền địa phương. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS: chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T làm theo đúng quy định tại Điều 332, 333 BLTTHS, trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong thời gian từ khoảng 14h30' đến 15h30' ngày 04/11/2024 tại Trạm y tế xã Q, thuộc thôn U1, xã Q, huyện Q, Hoàng Văn T đã có hành vi hò hét, chửi bới, vấy máu bị thương ở tay làm vương vãi lên tường, nền nhà các phòng làm việc và hành lang tầng 1, đồng thời đập phá ghế gỗ (bị hư hỏng hoàn toàn) và lấy bệnh án của bệnh nhân vứt xuống hành lang rồi liên tục nằm lăn lộn tại hành lang gào thét, chửi bới, gây mất an ninh trật tự, đình trệ hoạt động khám chữa bệnh của Trạm y tế xã Q đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân huyện Q đã tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 318 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây đình trệ hoạt động của Trạm y tế xã Quảng N trong khoảng thời gian từ 14h30' đến 15h30' ngày 04/11/2024, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình cho quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung là có hành vi phá phách và gây đình trệ hoạt động công cộng, do đó cần phải được xử lý nghiêm minh. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” vào ngày 28/01/2000, nhưng đến thời điểm phạm tội đã được xóa án tích, hành vi phạm tội của bị cáo là bột phát, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố là ông Hoàng Văn K được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Hai, do đó HĐXX sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 25 (hai mươi lăm) tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn T xuất trình thêm các tài liệu là: giấy xác nhận của Trạm y tế xã Q và của Ủy ban MTTQ xã Q; đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình, có xác nhận của chính quyền địa phương, theo đó bị cáo đã tham gia ủng hộ khẩu trang y tế và nước sát khuẩn trong thời gian phòng chống dịch Covid 19, ủng hộ tiền để xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình khó khăn, gia đình bị cáo có bố là người có công với cách mạng, mẹ già yếu trên 90 tuổi, vợ thường xuyên ốm đau, hiện tại bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, nên HĐXX phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 21/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Thanh Hóa về hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn T, như sau:

- Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T **25 (hai mươi lăm)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là là **50 (năm mươi)** tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Văn T cho Ủy ban nhân dân xã và Công an xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện

hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Q;
- TAND huyện Q;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Công an xã Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Bị cáo;
- Lưu: HS vụ án; Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Nam Tiến**